

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 23/2017/HSST

Ngày : 20/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Đặng Văn Trị
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Huỳnh Bá Thịnh.
 2. Ông Nguyễn Ánh Sáng.
- *Thư ký Tòa án:* Anh Đoàn Nhữ Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Dương Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2017/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Duy V**, sinh năm 1996; trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Duy L, sinh năm 1973 và bà Châu Thị C, sinh năm 1975; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 02/02/2016 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hồ Đức L** (*tên gọi khác C*), sinh năm 1995; trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Hồ Đức V, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; bị tạm giam từ ngày 02/02/2016 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy V có ông Nguyễn Hữu V1 - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu. (có mặt)

* Bào chữa cho bị cáo Hồ Đức L có ông Lâm Thanh T - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu. (có mặt)

* **Người bị hại:** Ngô Trường T (đã chết);

Đại diện hợp pháp cho bị hại Ngô Trường T có ông Ngô Hữu B (sinh năm: 1972) và bà Trần Thị C (sinh năm: 1977) là cha mẹ làm đại diện. (có mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, Bình Định

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Ngô Trường T:** Ông Trương Quang C – Luật sư, Văn phòng luật sư QC thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định bảo vệ cho bị hại. (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1- NLQ1, sinh năm 1977; (vắng mặt)

Trú tại: Khối 1A, thị trấn P, huyện T, Bình Định.

2-NLQ2, sinh năm 1974; (có mặt)

3- NLQ3 sinh năm 1973;(có mặt)

4- NLQ4, sinh năm 1975; (có mặt)

Đồng trú tại: thôn T, xã T, huyện T, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/02/2016, Nguyễn Duy V, Hồ Đức L, Nguyễn Tấn T, Bùi Ngọc Trà G, Bùi Hoàng V đều ở thôn T, xã T, huyện T và một số người khác tổ chức nhậu rượu tại nhà của V. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày nghỉ nhậu, V và L đến nằm trên nệm, những người còn lại ngồi ở trước sân nhà V nói chuyện. V biết trước đó có một số thanh niên thôn Đ, xã T thường đi xe mô tô ngang qua thôn T, xã T thì nẹt pô, lạng lách nên rủ L điều khiển xe mô tô đến thôn Đ, xã T chạy nẹt pô, trêu ghẹo, khiêu khích lại thanh niên thôn Đ, L đồng ý và hai người không rủ thêm ai khác trong nhóm đi cùng. L điều khiển xe mô tô BKS: 77H1 - 024.31 chở V đi theo QL19B đến thôn Đ. Khi đến trước trụ sở UBND xã T, V nói L dừng xe lại để lấy gạch, đá cầm theo nếu thanh niên thôn Đ đuổi đánh thì sử dụng ném lại. V đến lề đường đất trước góc hàng rào phía Tây của trụ sở UBND xã T lấy 02 cục bê tông xi măng (có kích thước lần lượt là (15 x 12 x 5)cm và (16 x 11 x 5)cm) cầm trên hai tay rồi lên xe L chở đi.

Khi đến cổng chào thôn Đ, thấy có một nhóm thanh niên gồm: Ngô Trường T, Huỳnh Ngọc H, Huỳnh Anh L đều ở thôn Đ, xã T, huyện T và một số người khác ở cùng địa phương đang đứng chơi ở đó, L điều khiển xe chở V đi qua một đoạn khoảng 01km rồi quay lại. Khi vừa qua khỏi nhóm của T khoảng 20m thì L nẹt pô, điều khiển xe chạy lạng lách, mục đích là để trêu ghẹo, khiêu khích nhóm của T nhưng T và nhóm bạn không phản ứng gì nên L điều khiển xe chở V chạy chậm về hướng thôn T, xã T. Sau khi xe L chở V đi khỏi, T rủ H và L đến thôn T, xã B, huyện T nhậu. T điều khiển xe mô tô BKS: 77H1- 088.94 chở H, L đi riêng 01 xe về hướng xã B, cùng chiều với L và V. Khi L và V đi được một đoạn khoảng 300m thấy có 02 ánh đèn xe mô tô của T và L đi cùng chiều từ sau đến. Nghĩ rằng nhóm thanh niên thôn Đ đuổi đánh nên L điều khiển xe tăng tốc bỏ chạy. Khi đến gần trụ sở UBND xã T, L điều khiển xe giảm tốc độ xuống còn khoảng 20km/h và đi qua phía bên trái

đường QL19B theo chiều đi, mục đích là tạo khoảng cách và chờ 02 xe mô tô phía sau đi đến để V ném cục bê tông xi măng về phía họ. Khi xe mô tô do T điều khiển vừa đến ở phần đường phía Bắc QL19B, cách khoảng 4,5m và vượt về phía trước khoảng 0,5m so với xe mô tô do L điều khiển thì V cầm cục bê tông xi măng ở tay trái ném mạnh về hướng T và H trúng vào vùng lưng bên trái của T. Bị ném trúng, T điều khiển xe bỏ chạy ra đường bê tông đi hướng xã B. V ngồi trên xe L chở chạy tới trước một đoạn khoảng 14m thì tiếp tục cầm cục bê tông xi măng còn lại ở tay phải nhảy xuống xe chạy đuổi theo. L điều khiển xe mô tô đi phía sau, cách xe của T khoảng 6,9m thấy vậy nên điều khiển xe quay lại cổng chào thôn Đ điện thoại báo cho người nhà của T biết. T điều khiển xe chạy tới trước rồi rẽ ra đường bê tông một đoạn khoảng 45m thì dùng tay trái ôm bụng, khom người xuống nói với H: “Chết em rồi anh sáu ơi” rồi tiếp tục điều khiển xe đi một đoạn nữa khoảng 16m thì không điều khiển xe được nữa, nên H ngồi sau chồm người tới trước cầm tay lái điều khiển xe nhưng vì T ngã nghiêng người qua trái đè lên tay trái của H, H không giữ thẳng bằng được nên đi được một đoạn khoảng 72m thì bị ngã ở lề đường phía Tây.

V chạy đuổi theo T một đoạn khoảng 24m, không kịp dừng lại thì gặp G đang điều khiển xe mô tô chở T về nhà T nên nói: “Hai thằng thôn Đ mới chạy ra kia, tìm nó thử”, mục đích rủ G và T cùng đi tìm T và H để tiếp tục đánh. G và T không nghe rõ câu nói của V và cũng không biết V muốn nói gì nên G tiếp tục điều khiển xe chở T đi về nhà T theo đường bê tông đi hướng xã B. Giang điều khiển xe chở T đi trước, L điều khiển xe chở V đi sau về hướng T và H bỏ chạy. Đến gần Nghĩa Trang xã T thì T nói G chở quay lại nhà V do say rượu không dám về, Gi điều khiển xe chở T quay lại, L và V không thấy T và H nên cũng quay xe lại đi theo sau. Khi đến trước nhà ông Ngô Quang T (sinh năm: 1966) ở thôn T, xã T; L và V thấy xe mô tô của T ngã ở lề đường mà không có người, nghĩ rằng T và H đã bỏ trốn nên L và V đi về, không dừng xe lại tại vị trí xe T ngã. Trên đường về, V ném bỏ cục bê tông xi măng còn lại ở lề đường phía Bắc QL19B (cách vị trí V ném cục bê tông xi măng vào người T khoảng 110m).

Ngô Trường T bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong cấp cứu nhưng Thi đã chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 39/2016/PY-TT ngày 26/02/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định xác định Ngô Trường T có các thương tích:

- Khám ngoài: Bầm tụ máu hồ mắt phải; Mũi có bọt màu trắng; Xảy xát da: vùng trán, vùng thái dương phải, vùng sống mũi, cánh mũi, má phải, mép phải, vùng cằm, vùng trước tai trái, vùng cổ, mu bàn tay trái, mào chấu trước trên bên phải, vùng thắt lưng bên phải, 1/3 dưới mặt trước ngoài đùi trái, 1/3 trên mặt sau ngoài đùi phải và bong tróc da mặt trước trong gối trái.

- Mổ tử thi xác định: Tụ máu dưới da đầu vùng trán diện rộng; Hai phổi phù, dập xuất huyết phổi trái, tụ máu đỉnh phổi trái; Cắt ngang phổi trái có nhiều dịch bầm chảy ra; Tụ máu mô mỡ quanh màng ngoài tim.

- Cận lâm sàng xác định: Tổn thương rách phế nang, tụ máu tiểu phế quản và phế nang.

* Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương ngực đập phổi gây suy hô hấp cấp.

Tại công văn số 109/CV-TTPY ngày 14/6/2016, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định xác định: Cơ chế hình thành vết thương chấn thương ngực đập phổi gây suy hô hấp cấp là do vật tày có tiết diện khá lớn, lực tác động mạnh và trực tiếp vào lồng ngực tại thời điểm lồng ngực căng phồng trong thì thở vào. Việc V dùng cục bê tông xi măng có kích thước (15x12x5)cm ném trúng lưng trái của T là nguyên nhân gây nên chấn thương ngực đập phổi. Theo giải phẫu học lưng là thành sau của lồng ngực.

Trong quá trình điều tra, gia đình các bị cáo Nguyễn Duy V và Hồ Đức L đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân Ngô Trường T với số tiền là 82.482.000đ (Tám mươi hai triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng). Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cùng với gia đình và đại diện cho bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiếp số tiền 46.240.000 đồng cho bị hại Ngô Trường T, ngoài số tiền 82.482.000 đồng đã bồi thường trước. Tại phiên tòa, hai bên đã giao nhận tiền xong, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tang vật vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn đã thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 77H1- 024.31 và 01 giấy đăng ký xe, 02 cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm và (16 x 11 x 5)cm.

Tại Bản cáo trạng số 11/QĐ – KSĐT ngày 01/3/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy V và Hồ Đức L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Khoản 3 Điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L phạm tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm d Khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Duy V mức án từ 06 đến 07 năm tù giam.

- Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm d Khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Hồ Đức L mức án từ 05 đến 06 năm tù giam.

Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cùng với gia đình và đại diện cho bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiếp số tiền 46.240.000 đồng cho bị hại Ngô Trường Thi, ngoài số tiền 82.482.000 đồng đã bồi thường trước. Tại phiên tòa, hai bên đã giao nhận tiền xong, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS

- Tuyên tịch thu tiêu hủy tang vật vụ án gồm: 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm; 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (16 x 11 x 5)cm;

- Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị P (mẹ bị cáo L) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: xanh - trắng, BKS 77H1 – 024.31 (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 77H1 – 024.31 mang tên chủ sở hữu Bùi Đình T.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy V thống nhất với tội danh như bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Duy V mức án 36 đến 42 tháng tù.

* Người bào chữa cho bị cáo Hồ Đức L thống nhất với tội danh như bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Hồ Đức L dưới mức thấp nhất khung hình phạt liền kề.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về phần giải quyết dân sự. Riêng về phần hình sự ông không thống nhất, yêu cầu Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung bởi các lý do: không đồng ý về cơ chế hình thành vết thương trên thi thể nạn nhân Ngô Trường T; cần làm rõ 02 người xuống dừng xe tắt máy, có 01 người bước xuống xe (theo như lời khai của nhân chứng H) trong khoảng thời gian 01 phút là người nào.

Tại phiên tòa các bị cáo V, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và nói lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ về phần hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo, Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người làm chứng về các đối tượng liên quan đến vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản giám định

pháp y, tang vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận giữa Nguyễn Duy V, Hồ Đức L và Ngô Trường T trước đó không có mâu thuẫn gì nhưng xuất phát từ lý do nhỏ nhặt ghét nhóm thanh niên thôn Đ, xã T, huyện T nói chung thường đi xe mô tô lên thôn T, xã T net pô, lạng lách nên V và L dùng xe mô tô đi trêu ghẹo, khiêu khích và chuẩn bị sẵn hung khí là cục bê tông xi măng để ném họ nếu họ đuổi theo mục đích là để hăm dọa nhóm T không đuổi theo đánh V và L. Nên khoảng 23 giờ ngày 01/02/2016, L dùng xe mô tô BKS 77H1 – 024.31 chở V (V cầm hung khí là cục bê tông xi măng) cho xe mô tô chạy net pô, lạng lách đánh võng để trêu ghẹo thanh niên ở thôn Đ, xã T, huyện T. Trên đường về đến đoạn QL19B thuộc thôn T, xã T, huyện T thấy xe mô tô BKS: 77H1- 088.94 do Ngô Trường T điều khiển chở Huỳnh Ngọc H đi sau cùng chiều đến, nghĩ rằng họ là những thanh niên đuổi theo đánh, V đã dùng cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm ném về phía T và H đang đi trên xe mô tô với mục đích để không đuổi theo nhưng cục bê tông xi măng trúng vào vùng lưng bên trái của Ngô Trường T gây thương tích, làm dập phổi gây suy hô hấp cấp dẫn đến chết. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định về mặt chủ quan, trước và trong khi V cầm cục bê tông xi măng ném trúng vào vùng lưng bên trái của T thì V và L không có ý định sẽ tước đoạt tính mạng của T, không biết trước, không lường trước hậu quả là sẽ dẫn đến cái chết cho T, việc T chết là ngoài ý muốn của V và L. Khi V ném cục bê tông xi măng về hướng T và H thì V không nhằm vào ai và không nhắm vào vị trí cụ thể nào trên người của T để ném mà V ném đại nếu có trúng thì cũng chỉ gây thương tích cho V và H thôi chứ V không mong muốn tước đoạt tính mạng của T. Do đó, hành vi của V và L thuộc trường hợp phạm tội cố ý gây thương tích dẫn đến chết người, quy định Khoản 3 Điều 104 BLHS có khung hình phạt từ 5 năm đến 15 năm tù như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy V thống nhất với tội danh như bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Hồ Đức L dưới mức thấp nhất khung hình phạt liền kề. Người bào chữa cho bị cáo Hồ Đức L thống nhất với tội danh như bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự tuyên xử bị cáo Hồ Đức L dưới mức thấp nhất khung hình phạt liền kề. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về phần giải quyết dân sự. Riêng về phần hình sự ông không thống nhất, yêu cầu Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung bởi các lý do: không đồng ý về cơ chế hình thành vết thương trên thi thể nạn nhân Ngô Trường T; cần làm rõ 02 người dùng xe tắt máy, có 01 người bước xuống xe (theo như lời khai của nhân chứng H) trong khoảng thời gian 01 phút là người nào. Phần trình bày ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo và Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại không phù hợp với nhận định của Tòa.

Đại diện hợp pháp bị hại Ngô Trường T là ông Ngô Hữu B (là cha ruột) có ý kiến: Không đồng ý việc Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L về tội “Cố ý

gây thương tích” mà ông B cho rằng các bị cáo V, L phạm tội giết người theo Điều 93 của BLHS. Đồng thời ông B cho rằng trong vụ án này còn có đồng phạm khác, khi con ông là Ngô Trường T bị ném vật cứng còn có các đối tượng khác đánh.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 39/2016/PY-TT ngày 26/02/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định và Công văn số 109/CV-TTPY ngày 14/6/2016 xác định: Ngô Trường T chết do chấn thương ngực đập phổi gây suy hô hấp cấp. Việc V dùng cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm ném trúng lưng trái của T là nguyên nhân gây nên chấn thương ngực đập phổi gây suy hô hấp cấp. Tại thời điểm xảy ra vụ việc, Ngô Trường T mặc áo khoác, bên trong có áo sơ mi, vật tác động là vật tày có tiết diện khá lớn, ít góc cạnh nên ít có khả năng để lại dấu vết tại nơi tác động, do đó không để lại dấu vết tại lồng ngực. Do vật tày có tiết diện khá lớn, lực tác động mạnh và trực tiếp vào lồng ngực tại thời điểm lồng ngực căng phồng trong thì thở vào nên làm đập phổi gây suy hô hấp cấp. Ngoài ra, trên người bị hại Ngô Trường T còn có các dấu vết như bầm tụ máu hố mắt phải; Mũi có bọt màu trắng; Xảy xát da: vùng trán, vùng thái dương phải, vùng sống mũi, cánh mũi, má phải, mép phải, vùng cằm, vùng trước tai trái, vùng cổ, mu bàn tay trái, mào chậu trước trên bên phải, vùng thắt lưng bên phải, 1/3 dưới mặt trước ngoài đùi trái, 1/3 trên mặt sau ngoài đùi phải và bong tróc da mặt trước trong gối trái. Các vết thương này là do Ngô Trường T bị té ngã sau khi bị bị cáo V ném cục bê tông xi măng trúng vào vùng lưng bên trái gây nên chứ không phải bị đánh sau khi bị té ngã.

Theo lời khai của những người làm chứng gồm: Võ Xuân V, Nguyễn Trọng H, Bùi Hoàng V, Bùi Ngọc Trà G, Nguyễn Tấn T, Phạm Văn , Nguyễn Thanh T khai rằng có tổ chức nhậu rượu cùng với Nguyễn Duy V và Hồ Đức L tại nhà của Bùi Hoàng V ở thôn T, xã T, huyện T. Trong lúc nhậu, chỉ nói chuyện công việc và bạn bè, không có ai nói chuyện mâu thuẫn gì với ai và cũng không có bàn bạc gì khác. Khi nhậu xong thì L và V đi đâu, làm gì không rõ. L và V không có mâu thuẫn gì với T, chỉ có việc nhóm thanh niên thôn Đ thường hay điều khiển xe mô tô lên thôn T net pô, lạng lách nên nhóm thanh niên thôn T ghét nhóm thanh niên thôn Đ, ngoài ra không có mâu thuẫn gì khác.

Theo lời khai của những người làm chứng gồm: Huỳnh Ngọc L, Huỳnh Thanh L, Nguyễn Thanh P khai rằng có đứng chơi tại cổng chào thôn Đ cùng với T, H, Linh và một số người khác. Lúc đó, cả nhóm có thấy L và V đi trên 01 xe mô tô hiệu Exciter ngang qua rồi quay lại. Khi L và V đến cây cầu cách chỗ cả nhóm ngồi chơi khoảng 20m thì điều khiển xe net pô, lạng lách vòng tròn, khiêu khích cả nhóm nhưng không có ai phản ứng gì. Sau đó, T rủ cả nhóm đi qua xã B nhậu nhưng chỉ có H và L đồng ý đi. Khi đi thì T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter của T chở H, còn L đi một mình bằng xe mô tô wave của L, đi theo đường QL19B hướng lên thôn T. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì nghe tin T bị đánh trên thôn T hướng đi xã B nên cả nhóm đến chỗ T thì thấy T và xe mô tô của T ngã nằm ở lề đường phía Tây. Thấy vậy, có người trong nhóm gọi người nhà của T đến đưa T đi Bệnh viện Phú Phong cấp cứu nhưng T đã chết. T không có mâu thuẫn gì với L và V.

Theo lời khai của Huỳnh Ngọc H và Huỳnh Anh L khai rằng khi xe mô tô của T ngang hàng với xe mô tô của L thì thấy từ hướng của V và L, ai đó ném 01 cục bê tông xi măng về phía T và H trúng vào vùng lưng bên trái của T làm cục bê tông rơi xuống đường. T điều khiển xe tăng tốc chạy tới trước rồi rẽ ra đường bê tông đi qua xã B, V nhảy xuống xe chạy đuổi theo T. Thấy vậy L điều khiển xe quay lại công chào thôn Đ gọi điện báo cho anh ruột của T biết. T điều khiển xe chạy ra đường bê tông một đoạn khoảng 45m thì dùng tay trái ôm bụng, khom người xuống nói với H: “Chết em rồi anh sáu ơi” rồi không điều khiển xe được nữa, nên H ngồi sau chồm người tới trước cầm tay lái điều khiển xe nhưng vì T ngã nghiêng người qua trái đè lên tay trái của H, H không giữ thẳng bằng được nên đi được một đoạn thì bị ngã ở lề đường phía T. H kêu cứu thì thấy từ hướng đường QL19B có ánh đèn xe mô tô đi đến nên nghĩ rằng V và L đuổi theo đánh tiếp nên bỏ chạy qua bên kia đường trốn. Sau đó, không có bị V, L và các đối tượng khác đánh.

Theo lời khai của ông Ngô Quang T khai rằng ông T ở nhà ngủ thì nghe có tiếng xe mô tô ngã, nghĩ là kẻ gian trộm chó nên cầm đèn pin ra xem thì thấy T ngã bên lề đường đất, H gọi T dậy, ngoài ra không có ai khác. H nói cho ông Ngô Quang T biết là T bị L và V bia đá trúng gục trên xe, H giữ tay lái không được nên bị té ngã. Ông Ngô Quang T đến chỗ T nằm kiểm tra thì thấy T đã ngừng thở nên nói H gọi cho người nhà của T đến chở T đi cấp cứu.

Theo lời khai của Phạm Văn T khai rằng ông Ngô Hữu B có thuê xe của anh Tiến chở T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong vào đêm ngày 01/02/2016, trước đó việc đánh nhau như thế nào thì anh Tiến không biết. Ngoài ra, anh Tiến còn khai trước ngày 01/02/2016 khoảng 3 đến 4 ngày thì Lâm ở Gia Lai có điện thoại cho anh Tiến và nói “Xe anh ở đâu chở em về nhà được không”, Tiến hỏi lại Lâm “Mày mới lên đây về sớm vậy”, Lâm nói “Về có công chuyện nhà”, ngoài ra Lâm không nói gì khác. Anh Tiến không nghe Lâm nói “Về nhà đánh ai, đánh nhóm thanh niên nào”, sau đó xe Tiến về nhà nên không chở Lâm đi được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến luận tội phù hợp với nhận định của Tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, người bào chữa cho các bị cáo đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là quá nhẹ, không đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử trả hồ sơ để điều tra bổ sung là không có căn cứ; ông B (cha ruột bị hại) cho rằng các bị cáo Vi, L phạm tội giết người, vụ án có đồng phạm khác là không có cơ sở nên Tòa không chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội ở địa phương. Hơn nữa trên địa bàn huyện Tây Sơn tình hình thanh thiếu niên hình thành băng nhóm dùng hung khí nguy hiểm đánh nhau gây thương tích thể hiện tính chất phức tạp, rất nguy hiểm, loại tội phạm cố ý gây thương tích xảy ra ngày càng nhiều. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử để trừng trị, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung là hết sức cần thiết.

Xét vai trò từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Duy V có vai trò là người khởi xướng, rủ rê Hồ Đức L đi xe mô tô xuống thôn Đ chạy nẹt pô, trêu ghẹo, khiêu khích thanh niên thôn Đ và lấy 02 cục bê tông xi măng (là hung khí nguy hiểm) cầm theo để nếu bị đuổi đánh thì sử dụng đánh lại, đồng thời là người trực tiếp sử dụng 01 cục bê tông xi măng mang theo ném trúng vào vùng lưng bên trái của T để gây thương tích, làm dập phổi gây suy hô hấp cấp dẫn đến chết. Do vậy, nên áp dụng mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Hồ Đức L. Đối với bị cáo Hồ Đức L: thể hiện vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, khi được bị cáo V rủ rê dùng xe mô tô nẹt pô, lạng lách đi trêu ghẹo, khiêu khích nhóm thanh niên thôn Đ, xã T thì bị cáo đồng ý và trực tiếp dùng xe mô tô nẹt pô chở Vinh đi chậm, tạo điều kiện thuận lợi để V thực hiện tội phạm. Nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhưng thấp hơn so với bị cáo Vinh là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã xác định các bị cáo phạm tội khi không có mâu thuẫn gì với bị hại T mà chỉ vì nguyên nhân ghét nhóm thanh niên thôn Đ, xã T thường hay chạy xe mô tô lên thôn T, xã T nẹt pô, lạng lách (đây là nguyên cơ rất nhỏ nhặt), hành vi của các bị cáo thể hiện tính lưu manh, hung hãn, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật nên hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất côn đồ được quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 48 của BLHS.

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo về các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; đã bồi thường, khắc phục xong hậu quả cho gia đình người bị hại; các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 BLHS. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhưng cũng phải có thời gian cải tạo cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

*Về biện pháp ngăn chặn: Để bảo đảm cho việc thụ hình, sau khi tuyên án cần tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L.

* Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, các bị cáo và gia đình các bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 46.240.000 đồng, ngoài số tiền 82.482.000 đồng đã bồi thường trước. Hai bên đã giao nhận tiền xong, gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS

- Tuyên trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: xanh - trắng, BKS 77H1 – 024.31 (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 77H1 – 024.31 mang tên chủ sở hữu Bùi Đình T cho bà Nguyễn Thị P (mẹ bị cáo Lâm).

- 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm; 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (16 x 11 x 5)cm là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2016 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

Đối với Nguyễn Tấn T và Bùi Ngọc Trà G, trên đường G đi mua thuốc lá và chờ T về nhà thì tình cờ gặp hai bị cáo Nguyễn Duy V và Hồ Đức L; G và T không hề biết việc V và L đi chọc ghẹo và ném đá trúng Ngô Trường T. Sau đó, G và T cũng không biết mục đích hai bị cáo V và L khi đi chung trên đường về hướng xã B (là hướng T và H bỏ chạy) để tiếp tục đi tìm T, H để đánh. Do vậy, G và T không liên quan đến sự việc phạm tội của hai bị cáo V và L; nên Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố đối với T và G là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

*** Về án phí:** Cần buộc các bị cáo Nguyễn Duy V và Hồ Đức L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L phạm tội cố ý gây thương tích.

*** Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm d Khoản 1 Điều 48; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20 của Bộ luật hình sự;**

1- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 02/02/2016.

*** Áp dụng Khoản 3 Điều 104; điểm d Khoản 1 Điều 48; điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20 của Bộ luật hình sự;**

2- Xử phạt bị cáo Hồ Đức L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 02/02/2016.

*** Về biện pháp ngăn chặn:** Đảm bảo đảm cho việc thụ hình, sau khi tuyên án cần tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L.

*** Về bồi thường thiệt hại:** Đã bồi thường xong nên miễn xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS

- Tuyên trả 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: xanh - trắng, BKS 77H1 – 024.31 (không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô BKS 77H1 – 024.31 mang tên chủ sở hữu Bùi Đình T cho bà Nguyễn Thị P (mẹ bị cáo Lâm).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (15 x 12 x 5)cm; 01 (một) cục bê tông xi măng có kích thước (16 x 11 x 5)cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2016 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

* Về án phí sơ thẩm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Duy V, Hồ Đức L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bên tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Đình T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- CA huyện;
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Trị

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA